

NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH TRONG VIỆC KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VỚI QUỐC PHÒNG AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI Ở CÁC TỈNH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC, VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI

● ĐÀO NGỌC TUẤN

TÓM TẮT:

Việc kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh và đối ngoại ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam đang góp phần tạo ra những lợi thế trong phát triển vùng nói riêng và phát triển đất nước nói chung. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được về phát triển kinh tế cũng như các hoạt động an ninh quốc phòng và đối ngoại, thì còn tồn tại một số vấn đề. Trong bài viết, tác giả tập trung phân tích thực trạng về các hoạt động phát triển kinh tế, hoạt động quốc phòng an ninh và hoạt động đối ngoại, từ đó bước đầu đưa ra các nhóm giải pháp chung và cụ thể để hoàn thiện thể chế, chính sách trong việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh và đối ngoại ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, hoạt động đối ngoại, các tỉnh biên giới phía Bắc.

1. Đặt vấn đề

Việc kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh và đối ngoại ở nước ta nói chung và ở các tỉnh biên giới phía Bắc nói riêng là biểu hiện sinh động của việc nắm vững và giải quyết tốt mối quan hệ lớn giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững. Trong bối cảnh mới, việc kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh

và đối ngoại càng đặt ra yêu cầu cao hơn và toàn diện hơn, là trách nhiệm của các cấp, ngành, địa phương và cả hệ thống chính trị để phát triển toàn diện mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) chỉ rõ: “Sự ổn định và phát triển bền vững mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội là nền tảng vững chắc của quốc phòng - an ninh. Phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với tăng cường sức

mạnh quốc phòng - an ninh. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và trên từng địa bàn”¹.

Các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam có chiều dài biên giới đường bộ lên tới gần 400km, đi qua địa phận của 7 tỉnh phía Bắc của Việt Nam. Đặc điểm này càng khẳng định thêm vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm an ninh quốc phòng và mở rộng quan hệ đối ngoại đối với nước láng giềng.

2. Thực trạng phát triển kinh tế với quốc phòng an ninh và đối ngoại ở các tỉnh biên giới phía Bắc

2.1. Về phát triển kinh tế

Các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam bao gồm Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai và Điện Biên, đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực. Các tỉnh này là cửa ngõ kết nối với các quốc gia láng giềng như Trung Quốc và Lào. Việc phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, đặc biệt là các tuyến đường xuyên biên giới và cảng biển, giúp tăng cường hoạt động thương mại và đầu tư.

Chính sách mở cửa và hợp tác kinh tế với các nước láng giềng đã thúc đẩy thương mại và đầu tư. Các khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu ở những tỉnh này tạo cơ hội việc làm, cải thiện thu nhập cho người dân địa phương và thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Về thương mại biên giới: theo số liệu từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, năm 2023, kim ngạch xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu biên giới phía Bắc đạt khoảng 25 tỷ USD, chiếm gần 30% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam. Cụ thể, các tỉnh như Lạng Sơn và Lào Cai có vai trò quan trọng với kim ngạch xuất nhập khẩu lần lượt là 6,5 tỷ USD và 5,2 tỷ USD.

Về khu công nghiệp và khu kinh tế: tỉnh Lạng Sơn, với Khu Kinh tế Cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, đã thu hút hàng trăm triệu USD đầu tư từ cả trong và ngoài nước, góp phần tạo ra hàng ngàn việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Tỉnh Lào Cai cũng phát triển khu công nghiệp Tăng

Loỏng, thu hút đầu tư vào ngành chế biến khoáng sản và sản xuất.

2.2. Về an ninh quốc phòng

Các tỉnh biên giới phía Bắc có vị trí rất quan trọng trong bảo đảm an ninh quốc phòng vì đây là vùng chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia. Việc triển khai các lực lượng quân đội và các đơn vị bảo vệ biên giới giúp đảm bảo an ninh, ổn định khu vực. Ngoài ra, việc xây dựng các công trình phòng thủ và nâng cao năng lực bảo vệ biên giới giúp duy trì ổn định chính trị và an ninh quốc gia.

Về chiến lược bảo vệ biên giới: các tỉnh biên giới phía Bắc có mật độ tuần tra và kiểm soát biên giới cao, với hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ thuộc Bộ đội Biên phòng và các lực lượng an ninh hoạt động thường xuyên. Đơn cử, năm 2023, Bộ đội Biên phòng Lạng Sơn đã phát hiện và xử lý hơn 200 vụ buôn lậu và nhập cảnh trái phép.

Về đầu tư cho cơ sở hạ tầng quốc phòng: Chính phủ đã đầu tư hàng trăm tỷ đồng vào việc xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng thủ tại các tỉnh biên giới nhằm đảm bảo an ninh khu vực.

2.3. Về hoạt động đối ngoại

Các tỉnh biên giới phía Bắc có vai trò quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam. Việc thiết lập và duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các quốc gia láng giềng, nhất là Trung Quốc và Lào, giúp tăng cường hợp tác về kinh tế, văn hóa và xã hội. Các cuộc gặp gỡ cấp cao, hội nghị và các chương trình hợp tác song phương thường xuyên diễn ra tại những tỉnh này, thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau và giải quyết các vấn đề nảy sinh.

Các tỉnh biên giới cũng đóng góp vào việc thực hiện các hiệp định quốc tế và khu vực, như các thỏa thuận về quản lý biên giới, thương mại và bảo vệ môi trường. Sự hợp tác chặt chẽ với các quốc gia láng giềng giúp Việt Nam nâng cao vị thế trên trường quốc tế và đảm bảo lợi ích quốc gia.

Trong hợp tác quốc tế: các tỉnh biên giới phía Bắc tham gia vào nhiều cuộc hội đàm và thỏa thuận hợp tác quốc tế. Ví dụ, tỉnh Lào Cai đã ký kết các thỏa thuận hợp tác với tỉnh Hà Khẩu (Trung Quốc) để thúc đẩy thương mại và du lịch xuyên biên giới.

Chương trình hợp tác khu vực: các tỉnh như Lạng Sơn và Hà Giang thường xuyên tổ chức các hội nghị

hợp tác vùng và hoạt động giao lưu văn hóa với các tỉnh giáp biên giới của Trung Quốc và Lào, thúc đẩy sự hiểu biết và hợp tác khu vực

Những số liệu và thông tin cụ thể trên đã chứng minh vai trò quan trọng của các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh quốc phòng và mở rộng quan hệ đối ngoại. Các tỉnh biên giới phía Bắc không chỉ đóng góp vào nền kinh tế quốc gia mà còn giữ vai trò chiến lược trong việc duy trì an ninh quốc phòng và tăng cường hợp tác quốc tế. Việc khai thác và phát huy vai trò của các tỉnh biên giới phía Bắc không chỉ góp phần vào sự ổn định và phát triển của khu vực mà còn tăng cường vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những hiệu quả hoạt động nêu trên, thực tiễn cho thấy, sự kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh và đối ngoại trên những mặt cụ thể vẫn còn có những hạn chế nhất định, như việc quán triệt và tổ chức thực hiện ở một số nơi hiệu quả chưa cao; kết hợp kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và đối ngoại ở một số địa phương, đơn vị thiếu chặt chẽ, hiệu quả, còn biểu hiện chủ quan, xem nhẹ mặt này, đề cao quá mức mặt kia, chưa thấy hết vị trí, vai trò, mối liên hệ giữa các lĩnh vực. “Việc gắn kết giữa phát triển kinh tế với củng cố, tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh, đặc biệt tại các vùng chiến lược, biển, đảo còn chưa chặt chẽ. Công nghiệp quốc phòng, an ninh chưa đáp ứng yêu cầu trang bị cho các lực lượng vũ trang”². Trong đối ngoại chưa quảng bá, tuyên truyền và lan tỏa sâu rộng về chủ trương xây dựng nền quốc phòng tự vệ của Việt Nam; hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế có lúc chưa thật chủ động và hiệu quả chưa cao, còn thiếu những giải pháp đồng bộ để hạn chế những tác động tiêu cực trong quá trình đẩy mạnh hội nhập quốc tế; nhận thức và chỉ đạo thực tiễn có lúc chưa theo kịp diễn biến của tình hình; công tác nghiên cứu chiến lược, dự báo tình hình có mặt còn chưa toàn diện. Đảng ta đánh giá: “Các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại còn một số mặt hạn chế... Công tác nắm tình hình, dự báo chiến lược về quốc phòng, an ninh có lúc chưa thật chủ động; tội phạm và tệ nạn xã hội còn

diễn biến phức tạp; an ninh trên một số địa bàn, lĩnh vực chưa thật vững chắc, nhất là an ninh mạng, an ninh trong đầu tư nước ngoài... Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế có mặt, có lúc chưa theo kịp diễn biến của tình hình, chưa lường hết những tác động bất lợi. Chưa khai thác tốt và phát huy hiệu quả các quan hệ lợi ích đan xen với các đối tác quan trọng”³.

3. Giải pháp phát triển kinh tế với quốc phòng an ninh và đối ngoại ở các tỉnh biên giới phía Bắc

Từ thực tế phân tích ở trên, để hoàn thiện cơ chế và chính sách nhằm nâng cao vai trò của các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam trong phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng và đối ngoại, có thể thực hiện các định hướng và giải pháp sau:

3.1. Giải pháp chung

Một là, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, nội dung, phương thức kết hợp và vận hành hiệu quả trong thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Tập trung nghiên cứu, đề xuất các nội dung về cơ chế, vận hành cơ chế kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh và đối ngoại trong bối cảnh mới, nội dung, phương thức vận hành làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương vận dụng thực hiện trên thực tiễn đem lại hiệu quả thiết thực. Đối với phát triển kinh tế - xã hội, cần tiếp tục hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đưa tốc độ tăng trưởng nhanh và bền vững. Giữa kinh tế và xã hội có mối quan hệ khăng khít với nhau, nếu phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả, sản phẩm xã hội gia tăng, đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao thì tất yếu niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ chính trị được tăng cường, tạo tiền đề vững chắc cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ các cấp, ngành, đoàn thể, địa phương và toàn dân đối với nhiệm vụ kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp tiếp tục đẩy

mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho các đối tượng nắm chắc quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh và đối ngoại của Đảng trong tình hình mới, kịp thời phát hiện các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch cũng như nhận diện được các khó khăn, hệ lụy và mặt trái của kinh tế thị trường. Nội dung giáo dục, tuyên truyền cần phải bảo đảm tính toàn diện, nhưng có trọng tâm, trọng điểm và hướng vào việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045,... Từ đó, triệt để khắc phục tư tưởng chỉ coi trọng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xem nhẹ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và đối ngoại hoặc ngược lại. Đồng thời, kiên quyết xử lý tình trạng thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, dẫn đến phát triển không cân đối, hài hòa giữa các lĩnh vực, nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, các cấp, ngành, các thành phần kinh tế và toàn thể nhân dân trong thực hiện kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Ba là, nâng cao hiệu quả kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại ngay từ trong quy hoạch, kế hoạch tổng thể đến triển khai thực hiện ở từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

Trước mắt, tập trung vào 03 khâu đột phá, gồm: (1). Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là các công trình giao thông trọng điểm, hạ tầng đô thị lớn, hạ tầng cửa khẩu, hạ tầng số; (2). Phát triển, tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và đẩy mạnh chuyển đổi số; (3). Phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao, như: kinh tế cửa khẩu, du lịch, giáo dục và đào tạo, y tế.

Với đặc thù của tỉnh vùng cao, biên giới, có diện tích đất quốc phòng lớn, nên quá trình thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh biên giới sẽ có tác động, ảnh hưởng không nhỏ đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Do đó, để nâng cao hiệu quả kết hợp, các tỉnh biên giới phía Bắc chỉ đạo công tác quy hoạch phải bảo đảm sự gắn kết hài hòa giữa tính tổng thể với việc xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ; các công trình dân sinh, trọng điểm phải luôn bảo đảm thực hiện mục tiêu kép, vừa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, vừa bảo đảm quốc phòng, an ninh khi cần thiết.

Bốn là, phát huy vai trò tham mưu và tổ chức thực hiện của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Các tỉnh biên giới cần chỉ đạo cơ quan Quân sự, Công an tích cực phối hợp với các ban, sở, ngành, đoàn thể tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, nhằm đảm bảo việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại luôn được thực hiện đồng bộ, thống nhất, thông suốt và đạt hiệu quả cao.

Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị chú trọng tham mưu và chủ động triển khai biện pháp huy động nguồn lực bên ngoài thông qua quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế, xúc tiến đầu tư, quảng bá các danh lam thắng cảnh, bản sắc văn hóa các dân tộc, con người; đồng thời, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, trong đó có đối ngoại quốc phòng để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và du lịch.

3.2. Một số giải pháp cụ thể

❖ Trong phát triển kinh tế

Cải thiện cơ sở hạ tầng: Đầu tư vào nâng cấp hệ thống giao thông, cảng biển, và cơ sở hạ tầng logistics tại các tỉnh biên giới. Xây dựng các tuyến đường cao tốc và nâng cấp các cửa khẩu để thúc đẩy giao thương và vận chuyển hàng hóa. Ví dụ, việc mở rộng cửa khẩu và đường bộ tại Lạng Sơn và Lào Cai sẽ hỗ trợ tăng cường hoạt động xuất nhập khẩu.

Khuyến khích đầu tư: Tạo môi trường đầu tư thuận lợi bằng cách cải cách thủ tục hành chính, giảm bớt rào cản pháp lý và cung cấp các ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp trong khu vực. Cải thiện hệ thống hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

Phát triển khu công nghiệp và khu kinh tế: Xây dựng các khu công nghiệp chuyên biệt, khu kinh tế cửa khẩu và các trung tâm thương mại để thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất.

❖ *Trong an ninh quốc phòng*

Tăng cường năng lực và trang thiết bị: Đầu tư vào việc nâng cấp trang thiết bị và công nghệ cho các lực lượng bảo vệ biên giới và an ninh. Cải thiện các hệ thống giám sát và tuần tra biên giới, bao gồm việc sử dụng công nghệ hiện đại như camera giám sát và cảm biến.

Tăng cường phối hợp liên ngành: Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng an ninh quốc gia, lực lượng vũ trang địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước trong bảo vệ biên giới. Tổ chức các cuộc tập huấn và diễn tập phối hợp nhằm cải thiện khả năng phản ứng nhanh và xử lý tình huống khẩn cấp.

Củng cố cơ sở hạ tầng quốc phòng: Xây dựng và nâng cấp các công trình phòng thủ và cơ sở hạ tầng quân sự tại các khu vực trọng điểm. Đảm bảo các công trình này được duy trì và nâng cấp thường xuyên để đáp ứng yêu cầu bảo vệ quốc gia.

❖ *Trong hoạt động đối ngoại*

Tăng cường hợp tác quốc tế: Xây dựng và duy trì các mối quan hệ đối tác chiến lược với các quốc gia láng giềng thông qua các thỏa thuận hợp tác về kinh tế, văn hóa và an ninh. Tổ chức các hội nghị, diễn đàn và các sự kiện giao lưu văn hóa để củng cố quan hệ và thúc đẩy hiểu biết lẫn nhau.

Tạo cơ chế đối thoại và giải quyết xung đột: Thiết lập các cơ chế đối thoại thường xuyên với các quốc gia láng giềng để giải quyết các vấn đề liên quan đến biên giới, thương mại, và an ninh. Đảm bảo rằng các cơ chế này hoạt động hiệu quả và có thể giải quyết các tranh chấp một cách hòa bình.

Thúc đẩy hợp tác khu vực: Tham gia tích cực vào các sáng kiến khu vực và quốc tế liên quan đến biên giới và hợp tác xuyên biên giới. Ví dụ, tham gia vào các chương trình hợp tác phát triển khu vực Đông Á và các tổ chức quốc tế liên quan để gia tăng ảnh hưởng và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các nước láng giềng.

4. Kết luận

Với vị trí địa chiến lược hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng và đối ngoại, các tỉnh biên giới phía Bắc nước ta đã và đang tiếp tục thể hiện rõ được tầm quan trọng trong sự phát triển của đất nước. Để tạo cơ sở vững chắc, làm bàn đạp cho các tỉnh tiếp tục phát triển kinh tế, việc đầu tiên là cần hoàn thiện thể chế, chính sách tạo động lực cho sự phát triển của địa phương, từ đó tạo tiền đề vững chắc để các tỉnh thực hiện bảo đảm an ninh quốc phòng và thực hiện công tác đối ngoại, nhất là với các nước láng giềng trong phát triển kinh tế cũng như bảo vệ chủ quyền quốc gia. Thực hiện các định hướng và giải pháp nêu trên sẽ giúp hoàn thiện cơ chế và chính sách, nâng cao vai trò của các tỉnh biên giới phía Bắc, Việt Nam trong thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh quốc phòng và mở rộng quan hệ đối ngoại. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chính phủ, địa phương và các đối tác quốc tế là chìa khóa để đạt được những mục tiêu này ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN VÀ THAM KHẢO:

¹Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 82

²Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 170

³Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 87 - 88

⁴Tổng cục Hải quan Việt Nam (2023). Kim ngạch xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu biên giới phía Bắc.

Ngày nhận bài: 8/10/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 24/10/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/11/2024

Thông tin tác giả:

TS. ĐÀO NGỌC TUẤN

Khoa Lý luận chính trị, Đại học Luật Hà Nội

**STRATEGIC DIRECTIONS AND POLICY SOLUTIONS
FOR INTEGRATING SOCIO-ECONOMIC DEVELOPMENT
WITH NATIONAL DEFENSE, SECURITY, AND FOREIGN
AFFAIRS IN VIETNAM'S NORTHERN BORDER PROVINCES
IN THE NEW CONTEXT**

● **PhD. DAO NGOC TUAN**

Faculty of Political Theory, Hanoi Law University

ABSTRACT:

The combination of socio-economic development with national defense, security and foreign affairs in the northern border provinces of Vietnam is contributing to creating advantages in regional development in particular and national development in general. However, besides the achievements in economic development as well as national defense and security activities and foreign affairs, there are still some problems. In the article, the author focuses on analyzing the current situation of economic development activities, national defense and security activities and foreign affairs activities, thereby initially proposing general and specific groups of solutions to perfect institutions and policies in combining socio-economic development with national defense, security and foreign affairs in the northern border provinces of Vietnam in the current context.

Keywords: socio-economic development, national defense and security, foreign affairs, northern border provinces.